|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  \*\*\*  Số:  **203** - QĐ/TWĐTN - BKT | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và**

**phong trào thanh thiếu nhi các tỉnh, thành đoàn năm 2019**

--------------

**BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

*- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;*

*- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2017 - 2022, ban hành kèm theo Quyết định số 38-QĐ/TWĐTN ngày 15/01/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn;*

*- Căn cứ Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 - 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 109 - QĐ/TWĐTN-VP ngày 15/8/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn;*

*- Căn cứ Quyết định số: 202*- *QĐ/TWĐTN- BKT, ngày 14/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Khung Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh giai đoạn 2019-2022;*

*- Xét đề nghị của Ban Kiểm tra và Văn phòng Trung ương Đoàn,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi các tỉnh, thành đoànnăm 2019, gồm 06 tiêu chí, 21 nội dung đánh giá, tổng số điểm tối đa của Bộ Tiêu chí là 500 điểm (21 nội dung đánh giá là 450 điểm và 50 điểm dành cho các mô hình, giải pháp sáng tạo và hoạt động đăng cai).

Cụ thể như sau:

- Tiêu chí 1: Công tác tuyên truyền, giáo dục của Đoàn, gồm: 05 nội dung đánh giá; 60 điểm.

- Tiêu chí 2: Tổ chức phong trào hành động cách mạng của thanh niên, gồm: 03 nội dung đánh giá; 150 điểm.

- Tiêu chí 3: Các chương trình đồng hành với thanh niên, gồm: 03 nội dung đánh giá; 100 điểm.

- Tiêu chí 4: Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc giáo dục thiếu niên nhi đồng, gồm: 02 nội dung đánh giá; 30 điểm.

- Tiêu chí 5: Công tác quốc tế thanh niên, gồm: 02 nội dung đánh giá; 10 điểm.

- Tiêu chí 6: Công tác xây dựng tổ chức Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; Đoàn tham gia xây dựng Đảng, gồm: 06 nội dung đánh giá; 100 điểm.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các tỉnh, thành đoàn

1. Nghiên cứu hệ thống tiêu chí, nội dung đánh giá chất lượng hoạt động, xây dựng nội dung, chỉ tiêu thi đua phù hợp với điều kiện của địa phương và lập kế hoạch phấn đấu đạt các tiêu chí, nội dung đánh giá.

2. Tổ chức triển khai, thực hiện trình tự đánh giá, bao gồm:

- Thành lập Hội đồng đánh giá và xây dựng kế hoạch đánh giá.

- Triển khai quá trình tự đánh giá theo đúng quy trình hướng dẫn.

3. Tổng hợp kết quả tự đánh giá, tập hợp các tài liệu có liên quan, xây dựng báo cáo và hoàn thiện các thủ tục gửi về Trung ương Đoàn (qua Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn) ***trước ngày 01/12/2019***.

**Điều 3.** Trách nhiệm của các ban, đơn vị khối phong trào Trung ương Đoàn

1. Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn:

- Chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị khối phong trào Trung ương Đoàn tham mưu ban hành các văn bản hướng dẫn các tỉnh, thành đoàn triển khai tự đánh giá theo Bộ tiêu chí, bao gồm:

+ Hướng dẫn cách thức đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi theo Bộ tiêu chí đánh giá năm 2019;

+ Hướng dẫn sử dụng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin chấm điểm theo Bộ Tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2019;

+ Các mẫu phiếu đánh giá dùng cho các thành viên hội đồng tham gia đánh giá cấp tỉnh; mẫu báo cáo tự đánh giá; bảng tổng hợp điểm đánh giá của hội đồng đánh giá.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đoàn tổng hợp kết quả tự đánh giá của các tỉnh, thành đoàn; kết quả đánh giá của các ban, đơn vị Trung ương Đoàn; tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đoàn tổ chức các đoàn công tác thẩm định kết quả tự đánh giá của các tỉnh, thành đoàn (nếu cần) và trình kết quả sau tổng hợp các vòng chấm điểm theo Bộ tiêu chí để Ban Bí thư và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Đoàn xem xét, trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn quyết định danh hiệu thi đua.

2. Các ban, đơn vị khối phong trào Trung ương Đoàn:

Tham gia chấm điểm, thẩm định kết quả tự chấm điểm của các tỉnh, thành đoàn theo phân công của Ban Bí thư Trung ương Đoàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ban, đơn vị.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Văn phòng và các ban, đơn vị khối phong trào Trung ương Đoàn; Ban Thường vụ các tỉnh, thành đoàn căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Như Điều 4;  - Các ban: Dân vận, Tổ chức;  UBKT, Văn phòng TW Đảng (b/c);  - Ủy ban TW MTTQ Việt Nam (b/c);  - Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ,  Ban TĐKT Trung ương;  - Các đ/c UV BCH TW Đoàn;  - Các ban, đơn vị TW Đoàn;  - Các tỉnh, thành đoàn;  - Lưu VP. | **TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN**  BÍ THƯ THỨ NHẤT  (*Đã ký*)  **Lê Quốc Phong** |